TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2024/HS-ST
Ngày: 11 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đình Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tuyển, bà Nguyễn Thị Lan.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nông Thị Lường – Là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Mã Thị Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2024/TLST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Hồ Thị H1, sinh năm 1991 (đã ly hôn), con cáo có 03 người con, con lớn nhất, sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2024 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Người chứng kiến: Ông Trần Văn H2, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H là người nghiện ma túy, khoảng 19 giờ ngày 05/8/2024, H đi xe đò từ nhà ở thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến một khu đất trống tại đường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực trên, H thấy một người đàn ông đeo khẩu trang, mặc áo khoác màu đen (chưa rõ nhân thân lai lịch) qua dò hỏi, H biết người đàn ông này bán ma túy nên H đã mua 01 gói ma túy đá của người đàn ông này với số tiền 300.000 đồng, sau đó H cất ma túy trong người rồi đón xe về nhà. Đến sáng ngày 06/8/2024, H đem số ma

túy mua được ra sử dụng một ít, số ma túy còn lại H cất vào trong túi áo đang mặc trên người và đem theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ trong buồng lái xe ô tô biển kiểm soát 47L-91XX để lúc nào có nhu cầu thì sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 06/8/2024, khi H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 47L-91XX lưu thông trên Quốc lộ B đoạn đi qua thôn T, xã E, huyện K thì bị tổ công tác thuộc Phòng C1 Công an tỉnh Đ dừng phương tiện để kiểm tra việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong buồng lái xe ô tô có 01 bình thủy tinh màu trắng có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh màu trắng. Tổ công tác nghi ngờ là dụng cụ sử dụng ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra người của H, thì phát hiện trong túi áo bên phải, phía trước H đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, H khai là ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 1260/KL-KTHS ngày 13/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2956 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,2598 gam.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,2598 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 (một) bình thủy tinh màu trắng, bên trên có gắn 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa màu trắng, đỏ bên trên có gắn 01 ống kim loại.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả 01 xe ô tô biển kiểm soát 47L-91XX, nhãn hiệu Huyndai màu trắng kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002074 cho bà Nguyễn Thị Thanh L là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

Bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/8/2024, Nguyễn Ngọc H mua 01 gói ma túy của một người đàn ông chưa rõ nhân thân lai lịch ở khu vực đường X, thành phố B để sử dụng. Đến sáng ngày 06/8/2024, H lấy ra sử dụng một ít, số ma túy còn lại H cất trong túi áo đang mặc trên người và cất dụng cụ sử dụng ma túy vào buồng lái ô tô biển số 47L-91XX với mục đích sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô biển số 47L-91XX lưu thông trên Quốc lộ B đoạn đi qua thôn T, xã E, huyện K thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang cùng khối lượng ma túy 0,2956 gam, loại Methamphetamine.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, C, Methamphetamine, A, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành phạm tội; bị cáo có cậu ruột là Nguyễn Ngọc A1 là người có công với

cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,2598 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 (một) bình thủy tinh màu trắng, bên trên có gắn 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa màu trắng, đỏ bên trên có gắn 01 ống kim loại là các đồ vật không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 47L-91XX, nhãn hiệu Huyndai màu trắng kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002074. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh L (mẹ bị cáo H), bà L không biết việc H sử dụng chiếc xe ô tô này để cất giấu dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho bà L là phù hợp, cần chấp nhận.

[6] Về đối tượng và hành vi khác liên quan:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh L, là chủ sở hữu của xe ô tô biển kiểm soát 47L-91XX, bà L không biết việc Nguyễn Ngọc H dùng xe để cất giấu dụng cụ sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H, Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình là có căn cứ.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/8/2024.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,2598 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 (một) bình thủy tinh màu trắng, bên trên có gắn 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa màu trắng, đỏ bên trên có gắn 01 ống kim loại.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản về việc giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/10/2024 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc)

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả 01 xe ô tô biển kiểm soát 47L-91XX, nhãn hiệu Huyndai màu trắng kèm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002074 cho bà Nguyễn Thị Thanh L là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đình Nam